

PHƯƠNG THỨC VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN  
NGÀY 08 THÁNG 09 NĂM 2025

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH PHỤ TẢI VÀ KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG NGUỒN ĐIỆN THUỘC QUYỀN ĐIỀU KHIỂN:

STT	Dự báo phụ tải	PC Tây Ninh	Mặt trời áp mái	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng DO1 (1,5 MW)	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng CS2 (1,5 MW)
1	Sản lượng (kWh)	43.114.661	1.686.666	4.800	12.000
2	Pmax (MW)	2242,6	517,7	0,200	0,500
3	Pmin (MW)	1480,3	0	0,000	0,000

II. KẾT DÂY CƠ BẢN HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Vận hành theo sơ đồ kết dây cơ bản lưới điện 22kV tỉnh Tây Ninh năm 2025 (Quyết định số 1243/QĐ-PCTN ngày 14/8/2025) và sơ đồ lưới điện 110/22kV (cập nhật) tại Phòng Điều độ - Công ty Điện lực Tây Ninh.

III. ĐÁNH GIÁ AN NINH HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Các công tác dự kiến thực hiện trong Ngày 08/09/2025, không gây ảnh hưởng làm quá tải các phần tử mang điện liên quan.

IV. KẾ HOẠCH ĐƯA CÔNG TRÌNH MỚI VÀO VẬN HÀNH:

STT	Thiết bị, đường dây	Thời điểm đóng điện			Nội dung	Ghi chú
		Ngày	Bắt đầu	Kết thúc		
A.	Lưới điện 110kV:					
	Không có					
B.	Lưới điện 22kV:					
	Không có					

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/có lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI		SAIDI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
A.	LƯỚI ĐIỆN 110KV																				
1	08-09-25	08h00	08-09-25	13h00	XNLDTN (CS1) XNLDTN (CS1)	XNLDTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Trảng Bàng	Trạm 110kV Trảng Bàng	- Kiểm tra định kỳ ngày các thiết bị trạm 110kV. - Vệ sinh công nghiệp toàn trạm 110kV. - Vệ sinh dụng cụ và phương tiện PCCC, hệ thống tủ PCCC và Camera giám sát an ninh. - Kiểm tra hệ thống PCCC, điện trở sườn và đèn chiếu sáng các tủ bảng điện phòng điều hành, sân ngắt. - Vệ sinh accu, máy nạp, đo điện áp giàn accu 110VDC.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

2	08-09-25	13h30	08-09-25	18h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Mộc Bài	Trạm 110kV Mộc Bài	- Kiểm tra định kỳ ngày các thiết bị trạm 110kV. - Vệ sinh công nghiệp toàn trạm 110kV. - Vệ sinh dụng cụ và phương tiện PCCC, hệ thống tủ PCCC và Camera giám sát an ninh. - Kiểm tra hệ thống PCCC, điện trở suôi và đèn chiếu sáng các tủ bảng điện phòng điều hành, sân ngất. - Vệ sinh accu, máy nạp, đo điện áp giàn accu 110VDC. - Kiểm tra các vị trí chọn F81, F79 và giá trị cài đặt trong rơ le so với bảng trị số cài đặt của các cấp điều độ ban hành tại Trạm 110kV Trảng Bàng	- Kiểm tra định kỳ các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
3	08-09-25	19h00	08-09-25	21h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Thành Công	Trạm 110kV Thành Công	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
4	08-09-25	08h00	08-09-25	16h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tân Châu)	Trạm 110kV Tân Biên	Trạm 110kV Tân Biên	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày. - Vệ sinh máy nạp, accu, đo điện áp accu. - Vệ sinh công nghiệp nhà điều hành.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
5	08-09-25	07h00	08-09-25	17h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Đội QL VH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Bàu Đồn - 171 Thạnh Đức, 172 Thạnh Đức - 174 Tây Ninh	Từ trụ 88A đến trạm 110kV Thạnh Đức	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
6	08-09-25	07h00	08-09-25	17h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Đội QL VH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Trảng Bàng 2 - 172 Trảng Bàng - 171 KCN Trảng Bàng, đường dây 110kV 172 Trảng Bàng 2 - 171 Trảng Bàng.	Từ trạm 220kV Trảng Bàng đến trạm 110kV Trảng Bàng đến trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
7	08-09-25	07h00	08-09-25	17h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Đội QL VH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Củ Chi - 172 KCN Trảng Bàng	Từ trụ 91 đến trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
8	08-09-25	07h00	08-09-25	17h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Đội QL VH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Trảng Bàng 2 - 172 Thành Công, 174 Trảng Bàng 2 - 171 Đức Huệ, 171 Thành Công - 172, 171 NM ĐMT TTC - 177 Đức Hòa 2	Từ trạm 220kV Trảng Bàng đến trạm 110kV Thành Công đến trụ 35, từ trụ 22A đến trụ 22A/12	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

9	08-09-25	07h00	08-09-25	17h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 178 Trảng Bàng 2 - 172 NM ĐMT HTG, 179 Trảng Bàng 2 - 172 Phước Đông, 172 Bầu Đôn - 171 Mộc Bài, 171 Bầu Đôn - 171 Phước Đức	từ trạm 220kV Trảng Bàng đến trụ 44	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
<b>B. LƯỚI ĐIỆN 22KV</b>																					
1	08-09-25	08h00	08-09-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Công ty Toàn phát	Lưới hạ áp từ trụ 104/1/23/11C/1 đến trụ 104/1/23/11C/11 thuộc trạm trụ 3x50kVA trụ 104/1/23/12 Xóm Mới 2 tuyến 479BC	Lưới hạ áp từ trụ 104/1/23/11C/1 đến trụ 104/1/23/11C/11 thuộc trạm trụ 3x50kVA trụ 104/1/23/12 Xóm Mới 2 tuyến 479BC	Di dời lưới hạ áp và phụ kiện từ trụ 104/1/23/11C/1 đến trụ 104/1/23/11C/11 tuyến 479BC	Mở rộng đường	3	Áp Thuận Lâm xã Bến Cầu	- Cắt CB trạm 3x50kVA trụ 104/1/23/12 Xóm Mới 2 tuyến 479BC - Cắt 2CB trạm 75kVA trụ 104/1/23/11B Tháp sáng Thanh long Nguyễn Văn Đẹp tuyến 479BC	143	1,8485	0,0034	0,0716	0,0001	0,103	926	
2	08-09-25	08h00	08-09-25	11h30	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Trạm 50kVA trụ 194/7/49/11 Long Hưng 14 tuyến 476BC	Trạm 50kVA trụ 194/7/49/11 Long Hưng 14 tuyến 476BC	Bảo trì trạm, xử lý ồng HDPE trạm 50kVA trụ 194/7/49/11 Long Hưng 14 tuyến 476BC	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Long Hưng xã Long Thuận	Cắt CB và FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 194/7/49/11 Long Hưng 14 tuyến 476BC	54	0,2715	0,0013	0,0105	0,0001	0,034	120	
3	08-09-25	08h00	08-09-25	11h30	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Trạm 37,5kVA trụ 194/7/59B/15P Long Hưng 4 tuyến 476BC	Trạm 37,5kVA trụ 194/7/59B/15P Long Hưng 4 tuyến 476BC	Bảo trì trạm, xử lý ồng HDPE trạm 37,5kVA trụ 194/7/59B/15P Long Hưng 4 tuyến 476BC	Sửa chữa thường xuyên	2	Áp Long Hưng xã Long Thuận	Cắt CB và FCO và tháo hotline trạm 37,5kVA trụ 194/7/59B/15P Long Hưng 4 tuyến 476BC	48	0,2413	0,0011	0,0094	0,0000	0,023	80	
4	08-09-25	13h30	08-09-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Trạm 50kVA trụ 194/7/59B/5T Long Hưng 19 tuyến 476BC	Trạm 50kVA trụ 194/7/59B/5T Long Hưng 19 tuyến 476BC	Bảo trì trạm, xử lý ồng HDPE trạm 50kVA trụ 194/7/59B/5T Long Hưng 19 tuyến 476BC	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Long Hưng xã Long Thuận	Cắt CB và FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 194/7/59B/5T Long Hưng 19 tuyến 476BC	25	0,1257	0,0006	0,0049	0,0000	0,034	120	
5	08-09-25	13h30	08-09-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Trạm 50kVA trụ 194/7/59B/28P Long Hưng 17 tuyến 476BC	Trạm 50kVA trụ 194/7/59B/28P Long Hưng 17 tuyến 476BC	Bảo trì trạm, xử lý ồng HDPE trạm 50kVA trụ 194/7/59B/28P Long Hưng 17 tuyến 476BC	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Long Hưng xã Long Thuận	Cắt CB và FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 194/7/59B/28P Long Hưng 17 tuyến 476BC	21	0,1056	0,0005	0,0041	0,0000	0,034	120	
6	08-09-25	08h00	08-09-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 234/52 đến trụ 234/180 Long Phước tuyến 479MB	Từ trụ 234/52 đến trụ 234/180 Long Phước tuyến 479MB	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 234/52 đến trụ 234/180 Long Phước tuyến 479MB	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
7	08-09-25	08h00	08-09-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 234/41B/1 đến trụ 41B/15 Cao Su 7 tuyến 479MB	Từ trụ 234/41B/1 đến trụ 41B/15 Cao Su 7 tuyến 479MB	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 234/41B/1 đến trụ 41B/15 Cao Su 7 tuyến 479MB	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
8	08-09-25	08h00	08-09-25	17h00	Đội QLD Dương Minh Châu	Đội QLD Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 251 Thị trấn tuyến 477HT	Từ trụ 305 đến trụ 317 Bầu Nãng - Dương Minh Châu tuyến 477HT	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh gốc trụ từ trụ 305 đến trụ 317 Bầu Nãng - Dương Minh Châu tuyến 477HT	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
9	08-09-25	08h00	08-09-25	17h00	Đội QLD Dương Minh Châu	Đội QLD Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 415 Hồ Dầu Tiếng tuyến 475TD	Từ trụ 317 đến trụ 370 Bầu Nãng - Dương Minh Châu tuyến 475TD	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh gốc trụ từ trụ 317 đến trụ 370 Bầu Nãng - Dương Minh Châu tuyến 475TD	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

10	08-09-25	08h00	08-09-25	17h00	Đội QLD Dương Minh Châu	Đội QLD Dương Minh Châu	Trạm 50kVA trụ 118/71/34/35 Lộc Tân-5 tuyến 475TĐ	Từ trụ 118/71/34/35/9 đến trụ 118/71/34/35/10 Lộc Tân tuyến 475TĐ	Lắp vật tư, phụ kiện, tháp đá, nâng cao dây dẫn từ trụ 118/71/34/35/9 đến trụ 118/71/34/35/10 Lộc Tân tuyến 475TĐ	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Lộc Tân xã Lộc Ninh; ấp Thuận Tân xã Trường Mít	Cắt CB trạm 50kVA trụ 118/71/34/35 Lộc Tân-5 tuyến 475TĐ	55	0,5422	0,0010	0,0276	0,0001	0,034	306
11	08-09-25	07h30	08-09-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 137A/1 Bầu Vũng tuyến 477TĐ	Từ trụ 137A/1 đến trụ 137A/10 Bầu Vũng tuyến 477TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp Từ trụ 137A/1 đến trụ 137A/10 Bầu Vũng tuyến 477TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
12	08-09-25	07h30	08-09-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 100A/1 Ấp Giữa 1 tuyến 477TĐ	Từ trụ 100A/1 đến trụ 100A/15 Ấp Giữa 1 tuyến 477TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp Từ trụ 100A/1 đến trụ 100A/15 Ấp Giữa 1 tuyến 477TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
13	08-09-25	07h30	08-09-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Nhánh rẽ 22kV trụ 126/1 Xóm Mía tuyến 477TĐ	Từ trụ 126/1 đến trụ 126/37, từ trụ 126/6A đến trụ 126/6A/12, từ trụ 126/11 đến trụ 126/11/15, từ trụ 126/11/7 đến trụ 126/11/7/3, từ trụ 126/18 đến trụ 126/18/19, từ trụ 126/22B đến trụ 126/22B/6 tuyến 477TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp Từ trụ 126/1 đến trụ 126/37, từ trụ 126/6A đến trụ 126/6A/12, từ trụ 126/11 đến trụ 126/11/15, từ trụ 126/11/7 đến trụ 126/11/7/3, từ trụ 126/18 đến trụ 126/18/19, từ trụ 126/22B đến trụ 126/22B/6 tuyến 477TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
14	08-09-25	07h30	08-09-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Nhánh rẽ 22kV trụ 104/1 Dếp xốp 30/4 tuyến 472TĐ	Từ trụ 104/1 đến trụ 104/4B/12 Dếp xốp 30/4 tuyến 472TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp Từ trụ 100A/1 đến trụ 100A/15 Ấp Giữa 1 tuyến 477TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
15	08-09-25	07h30	08-09-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Trường Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Trường Mít	Mắc dây đặt điện khách hàng, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bê, cân bằng pha hạ áp	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
16	08-09-25	07h30	08-09-25	22h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Trường Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Trường Mít	Kiểm tra đường dây trung hạ áp và trạm biến áp, cân bằng pha hạ áp trạm biến áp công cộng	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
17	08-09-25	07h30	08-09-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Trạm 50kVA trụ 85/4/24 Đá Hàng 8 tuyến 472TĐ	Trạm 50kVA trụ 85/4/24 Đá Hàng 8 tuyến 472TĐ	Xử lý MBA ri dầu và nâng công suất Trạm 50kVA trụ 85/4/24 Đá Hàng 8 tuyến 472TĐ lên 2x50kVA, nghiệm thu đóng điện, bịt lưới mất cáo, xử lý đai thép Trạm 50kVA trụ 85/4/24 Đá Hàng 8 tuyến 472TĐ	Sửa chữa thường xuyên	4	Áp Đá Hàng xã Phước Thạnh	Cắt FCO, tháo hotline Trạm 50kVA trụ 85/4/24 Đá Hàng 8 tuyến 472TĐ	62	0,4755	0,0009	0,0000	0,0000	0,079	670

18	08-09-25	07h30	08-09-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Trạm 50kVA trụ 42/65/94/20 Phước Tây 6 tuyến 477TĐ Trạm 2x50kVA trụ 42/65/94/16 Phước Tây 2 tuyến 477TĐ	Từ trụ 42/65/94/17 đến trụ 42/65/94/20 tuyến 477TĐ	Nâng công suất Trạm 50kVA trụ 42/65/94/20 tuyến 477TĐ lên 2x50kVA, nghiêm thu đóng điện, cắt dùng dây hạ áp trụ 42/65/94/17, đầu lèo hạ áp trụ 42/65/94/19 giảm tải trạm trụ 42/65/94/16 tuyến 477TĐ	Sửa chữa thường xuyên	8	Áp Phước Tây xã Phước Thạnh	Cắt FCO, tháo hotline Trạm 50kVA trụ 42/65/94/20 Phước Tây 6 tuyến 477TĐ Cắt CB Trạm 2x50kVA trụ 42/65/94/16 Phước Tây 2 tuyến 477TĐ	217	1,6643	0,0033	0,0002	0,0000	0,158	1.350
19	08-09-25	08h00	08-09-25	17h00	Đội QLĐ Hòa Thành	Đội QLĐ Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 113/10 đến trụ 113/13/16 Lý Thường Kiệt tuyến 476TN (471LH)	Từ trụ 113/10 đến trụ 113/13/16 Lý Thường Kiệt tuyến 476TN (471LH)	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 113/10 đến trụ 113/13/16 Lý Thường Kiệt tuyến 476TN (471LH)	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
20	08-09-25	08h00	08-09-25	17h00	Đội QLĐ Hòa Thành	Đội QLĐ Hòa Thành	Lưới điện hạ áp trụ 65B/3BP/1P Trần Phú tuyến 474TN (479LH)	Trụ 65B/3BP/1P Trần Phú tuyến 474TN (479LH)	Đào lỗ, dựng trụ, sang lưới hạ áp, tháo lắp vật tư phụ kiện trụ 65B/3BP/1P Trần Phú tuyến 474TN (479LH)	Chiết tinh số 89/CT-ĐHT	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
21	08-09-25	08h00	08-09-25	17h00	Đội QLĐ Hòa Thành	Công ty 19/5	Lưới điện hạ áp từ trụ 30/6T/3P đến trụ 30/6T/2T, từ trụ 30/5T/3P đến trụ 30/5T/2T, từ trụ 30/2T/1P đến trụ 30/2T/2T, từ trụ 30/4P/2P đến trụ 30/4P/3T, từ trụ 30/5P/3P đến trụ 30/5P/2T, từ trụ 30/5BP/2P đến trụ 30/5BP/2T, trụ T30/1P/1T, T30/1P/3T Hùng Vương tuyến 476TN	Từ trụ 30/6T/3P đến trụ 30/6T/2T, từ trụ 30/5T/3P đến trụ 30/5T/2T, từ trụ 30/2T/1P đến trụ 30/2T/2T, từ trụ 30/4P/2P đến trụ 30/4P/3T, từ trụ 30/5P/3P đến trụ 30/5P/2T, từ trụ 30/5BP/2P đến trụ 30/5BP/2T, trụ T30/1P/1T, T30/1P/3T Hùng Vương tuyến 476TN	Lắp kẹp IPC, cân pha từ trụ 30/6T/3P đến trụ 30/6T/2T, từ trụ 30/5T/3P đến trụ 30/5T/2T, từ trụ 30/2T/1P đến trụ 30/2T/2T, từ trụ 30/4P/2P đến trụ 30/4P/3T, từ trụ 30/5P/3P đến trụ 30/5P/2T, từ trụ 30/5BP/2P đến trụ 30/5BP/2T, trụ T30/1P/1T, T30/1P/3T Hùng Vương tuyến 476TN	Công trình KFW	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
22	08-09-25	08h00	08-09-25	17h00	Đội QLĐ Hòa Thành	Đội QLĐ Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 90A, 90B đến trụ 114 Lý Thường Kiệt tuyến 476TN, 482TN, từ trụ 5 đến trụ 35, từ trụ 35 Hùng Vương đến trụ 46 Huỳnh Thanh Mừng tuyến 476TN, từ trụ 90B/1 đến trụ 90B/28 Lạc Long Quân tuyến 476TN, từ trụ 46 đến trụ 122 Tôn Đức Thắng tuyến 482TN, từ trụ 114 đến trụ 207 Phạm Hùng tuyến 482TN và các nhánh rẽ	Từ trụ 90A, 90B đến trụ 114 Lý Thường Kiệt tuyến 476TN, 482TN, từ trụ 5 đến trụ 35, từ trụ 35 Hùng Vương đến trụ 46 Huỳnh Thanh Mừng tuyến 476TN, từ trụ 90B/1 đến trụ 90B/28 Lạc Long Quân tuyến 476TN, từ trụ 46 đến trụ 122 Tôn Đức Thắng tuyến 482TN, từ trụ 114 đến trụ 207 Phạm Hùng tuyến 482TN và các nhánh rẽ	Đo điện cao áp từ trụ 90A, 90B đến trụ 114 Lý Thường Kiệt tuyến 476TN, 482TN, từ trụ 5 đến trụ 35, từ trụ 35 Hùng Vương đến trụ 46 Huỳnh Thanh Mừng tuyến 476TN, từ trụ 90B/1 đến trụ 90B/28 Lạc Long Quân tuyến 476TN, từ trụ 46 đến trụ 122 Tôn Đức Thắng tuyến 482TN, từ trụ 114 đến trụ 207 Phạm Hùng tuyến 482TN và các nhánh rẽ	Đo điện cao áp quý 3	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

23	08-09-25	08h00	08-09-25	11h30	Đội QLĐ Tân Biên	Đội QLĐ Tân Biên	Trạm biến áp 75kVA trụ 84 tuyến 478TBI	Trụ 84 tuyến 478TBI	Thay cáp lực, đo đếm trạm biến áp trụ 84 tuyến 478TBI	Sửa chữa thường xuyên	7	Áp Thạnh Phú xã Thanh Bình	Cắt FCO trạm biến áp 75kVA trụ 84 tuyến 478TBI	48	0,2419	0,0012	0,0094	0,0000	0,022	77
24	08-09-25	08h00	08-09-25	17h00	Đội QLĐ Tân Biên	Đội QLĐ Tân Biên	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 50/24/1 Lê Văn Phiệp tuyến 471TBI	Trụ 50/24/13; từ trụ 50/24/2 đến trụ 50/24/17 tuyến 471TBI	Nâng công suất trạm biến áp từ 25kVA lên 2x25kVA trụ 50/24/13; xử lý khiếm khuyết từ trụ 50/24/2 đến trụ 50/24/17 tuyến 471TBI	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Thạnh Tây xã Tân Biên	Cắt LBFCO trụ 50/24/1 Lê Văn Phiệp tuyến 471TBI	124	1,6066	0,0030	0,0621	0,0001	0,024	219
25	08-09-25	09h00	08-09-25	11h00	Đội QLĐ Tân Biên	Đội QLĐ Tân Biên	TBA 400kVA trụ 283/2/2 BQL Cửa khẩu Quốc tế Xa Mát tuyến 473TBI	Trụ 283/2/2 tuyến 473TBI	Thay CT định kỳ TBA 400kVA trụ 283/2/2 BQL Cửa khẩu Quốc tế Xa Mát tuyến 473TBI	Thay CT định kỳ	1	Ban Quản lý cửa khẩu Quốc tế Tây Ninh - trạm KSLH CKQT Xa Mát	Cắt 3FCO TBA 400kVA trụ 283/2/2 BQL Cửa khẩu Quốc tế Xa Mát tuyến 473TBI	3	0,0086	0,0001	0,0003	0,0000	0,003	6
26	08-09-25	15h00	08-09-25	17h00	Đội QLĐ Tân Biên	Đội QLĐ Tân Biên	TBA 3x25kVA trụ 32 Hàn điện Nguyễn Văn Công tuyến 471TBI	Trụ 32 tuyến 471TBI	Thay CT định kỳ TBA 3x25kVA trụ 32 Hàn điện Nguyễn Văn Công tuyến 471TBI	Thay CT định kỳ	1	Nguyễn Văn Công	Cắt 3FCO TBA 3x25kVA trụ 32 Hàn điện Nguyễn Văn Công tuyến 471TBI	2	0,0058	0,0000	0,0002	0,0000	0,003	6
27	08-09-25	08h00	08-09-25	17h00	Đội QLĐ Tân Châu	Đội QLĐ Tân Châu	Trạm 37,5kVA trụ 173/34 Suối Ngõ 2 tuyến 478SN	Trụ 173/36/1B tuyến 472SN	Thi công sang lưới thu hồi trụ hạ áp trụ 173/36/1B tuyến 472SN	chiết tính sửa chữa	3	Áp 2 xã Tân Hòa	Cắt CB tổng trạm 37,5kVA trụ 173/34 Suối Ngõ 2 tuyến 478SN	39	0,3734	0,0007	0,0195	0,0000	0,034	309
28	08-09-25	08h00	08-09-25	17h00	Đội QLĐ Tân Châu	Đội QLĐ Tân Châu	Tuyến 472, 474 trạm 110kV Suối Ngõ	Từ trụ 173/36 đến trụ 173/36/18 tuyến 472SN, 474SN	Phát quang cây xanh trong và ngoài hành lang lưới điện từ trụ 173/36 đến trụ 173/36/18 tuyến 472SN, 474SN	Phát quang hành lang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
29	08-09-25	08h00	08-09-25	17h00	Đội QLĐ Tân Châu	Đội QLĐ Tân Châu	Tuyến 478, 480 trạm 110kV Suối Ngõ	Từ trụ 1E, 1F đến trụ 173/35 tuyến 478SN, 480SN	Phát quang cây xanh trong và ngoài hành lang lưới điện từ trụ 1E, 1F đến trụ 173/35 tuyến 478SN, 480SN	Phát quang hành lang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
30	08-09-25	08h00	08-09-25	17h00	Đội QLĐ Tân Ninh	Đội QLĐ Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Mắc dây đất điện, thay công tơ định kỳ, công tơ không truyền dữ liệu, không chạy, di dời công tơ trong nhà ra trụ, dời trụ hạ áp, kiểm tra điện kế nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng công tơ bể, cân pha hạ áp, xử lý khiếm khuyết đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
31	08-09-25	08h00	08-09-25	17h00	Đội QLĐ Tân Ninh	Đội QLĐ Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 471TN, 472TN, 473TN, 474TN, 476TN, 478TN, 481TN, 475TN, 479TN, 477TN trạm 110kV Tây Ninh	Từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
32	08-09-25	08h00	08-09-25	17h00	Đội QLĐ Tân Ninh	Đội QLĐ Tân Ninh	Trạm 250kVA trụ 45/5/1 DNTN Mai Hà tuyến 481TN	Tại trạm 250kVA trụ 45/5/1 DNTN Mai Hà tuyến 481TN	Thay TI, điện kế trạm 250kVA trụ 45/5/1 DNTN Mai Hà tuyến 481TN	Thay định kỳ	13	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 250kVA trụ 45/5/1 DNTN Mai Hà tuyến 481TN	1	0,0089	0,0000	0,0005	0,0000	0,446	4.012

33	08-09-25	08h00	08-09-25	17h00	Đội QLĐ Tân Ninh	Đội QLĐ Tân Ninh	Trạm 250kVA trụ 29B/3 Ngõ Văn Sao tuyến 481TN	Tại trạm 250kVA trụ 29B/3 Ngõ Văn Sao tuyến 481TN	Thay TI, điện kế trạm 250kVA trụ 29B/3 Ngõ Văn Sao tuyến 481TN	Thay định kỳ	13	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 250kVA trụ 29B/3 Ngõ Văn Sao tuyến 481TN	1	0,0089	0,0000	0,0005	0,0000	0,446	4.012
34	08-09-25	08h00	08-09-25	17h00	Đội QLĐ Tân Ninh	Đội QLĐ Tân Ninh	Trạm 25kVA trụ 19B/19 Gia công hàn tiền Vũ Hoan tuyến 475TN	Tại trạm 25kVA trụ 19B/19 Gia công hàn tiền Vũ Hoan tuyến 475TN	Thay TI, điện kế trạm 25kVA trụ 19B/19 Gia công hàn tiền Vũ Hoan tuyến 475TN	Thay định kỳ	1	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 25kVA trụ 19B/19 Gia công hàn tiền Vũ Hoan tuyến 475TN	1	0,0089	0,0000	0,0005	0,0000	0,034	309
35	08-09-25	08h00	08-09-25	17h00	Đội QLĐ Tân Ninh	Đội QLĐ Tân Ninh	Trạm 25kVA trụ 93/8P/1P Hàn tiền 9 Xuân tuyến 473TN	Tại trạm 25kVA trụ 93/8P/1P Hàn tiền 9 Xuân tuyến 473TN	Thay TI, điện kế trạm 25kVA trụ 93/8P/1P Hàn tiền 9 Xuân tuyến 473TN	Thay định kỳ	1	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 25kVA trụ 93/8P/1P Hàn tiền 9 Xuân tuyến 473TN	1	0,0089	0,0000	0,0005	0,0000	0,034	309
36	08-09-25	08h00	08-09-25	17h00	Đội QLĐ Tân Ninh	Đội QLĐ Tân Ninh	Trạm 400kVA trụ 93/4T/1 Cty CP tập đoàn INTIMEX tuyến 471TN	Tại trạm 400kVA trụ 93/4T/1 Cty CP tập đoàn INTIMEX tuyến 471TN	Thay TI, điện kế trạm 400kVA trụ 93/4T/1 Cty CP tập đoàn INTIMEX tuyến 471TN	Thay định kỳ	15	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 400kVA trụ 93/4T/1 Cty CP tập đoàn INTIMEX tuyến 471TN	1	0,0089	0,0000	0,0005	0,0000	0,514	4.630
37	08-09-25	08h00	08-09-25	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Lưới hạ áp từ trụ 151/4b đến trụ 151/4b/7, từ trụ 151/5b đến trụ 151/5b/7, từ trụ 151/6b đến trụ 151/6b/7, từ trụ 151/8 đến trụ 151/8/7, từ trụ 151/8/7 đến trụ 151/8/7, từ trụ 151/9b đến trụ 151/9b/7, từ trụ 151/9b/7, từ trụ 151/2 đến trụ 151/2/7, từ trụ 151/3 đến trụ 151/3/7, từ trụ 151/11 đến trụ 151/11/7 tuyến 472SD	Từ trụ 151/4b đến trụ 151/4b/7, từ trụ 151/5b đến trụ 151/5b/7, từ trụ 151/6b đến trụ 151/6b/7, từ trụ 151/8 đến trụ 151/8/7, từ trụ 151/8/7 đến trụ 151/8/7, từ trụ 151/9b đến trụ 151/9b/7, từ trụ 151/9b/7, từ trụ 151/2 đến trụ 151/2/7, từ trụ 151/3 đến trụ 151/3/7, từ trụ 151/11 đến trụ 151/11/7 tuyến 472SD	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 151/4b đến trụ 151/4b/7, từ trụ 151/5b đến trụ 151/5b/7, từ trụ 151/6b đến trụ 151/6b/7, từ trụ 151/8 đến trụ 151/8/7, từ trụ 151/8/7 đến trụ 151/8/7, từ trụ 151/9b đến trụ 151/9b/7, từ trụ 151/9b/7, từ trụ 151/2 đến trụ 151/2/7, từ trụ 151/3 đến trụ 151/3/7, từ trụ 151/11 đến trụ 151/11/7 tuyến 472SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
38	08-09-25	08h00	08-09-25	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 341/1 đến trụ 341/31 tuyến 478SD	Từ trụ 341/1 đến trụ 341/31 tuyến 478SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 341/1 đến trụ 341/31 tuyến 478SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
39	08-09-25	08h00	08-09-25	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 341/20/1 đến trụ 341/20/6 tuyến 478SD	Từ trụ 341/20/1 đến trụ 341/20/6 tuyến 478SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 341/20/1 đến trụ 341/20/6 tuyến 478SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
40	08-09-25	08h00	08-09-25	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 341/25B/1 đến trụ 341/25B/11 tuyến 478SD	Từ trụ 341/25B/1 đến trụ 341/25B/11 tuyến 478SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 341/25B/1 đến trụ 341/25B/11 tuyến 478SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
41	08-09-25	08h00	08-09-25	11h30	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Trạm 50kVA trụ 141/18/28/25 Bến Thốt Nốt 1 tuyến 476SD	Trạm 50kVA trụ 141/18/28/25 Bến Thốt Nốt 1 tuyến 476SD	Nâng công suất trạm biển áp từ 50kVA lên 75kVA trạm trụ 141/18/28/25 tuyến 476SD và đóng điện nghiệm thu sau khi hoàn tất	Sửa chữa thường xuyên	1	Áp Thanh Bình xã Châu Thành	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 141/18/28/25 Bến Thốt Nốt 1 tuyến 476SD	118	0,4147	0,0020	0,0230	0,0001	0,011	40
42	08-09-25	13h30	08-09-25	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Trạm 2x25kVA trụ 53/28/6/14A/7 Tầm Long 5 tuyến 474SD	Trạm 2x25kVA trụ 53/28/6/14A/7 Tầm Long 5 tuyến 474SD	Nâng công suất trạm biển áp từ 2x25kVA lên 50kVA trạm trụ 53/28/6/14A/7 tuyến 474SD và đóng điện nghiệm thu sau khi hoàn tất	Sửa chữa thường xuyên	1	Áp Tầm Long xã Hào Đức	Cắt CB, 2FCO và tháo hotline trạm 2x25kVA trụ 53/28/6/14A/7 Tầm Long 5 tuyến 474SD	58	0,2038	0,0010	0,0113	0,0001	0,011	40

43	08-09-25	08h00	08-09-25	11h30	Đội QLD Thái Bình	Trung tâm thí nghiệm điện Tây Ninh	Trạm 25kVA trụ 115/5 An Điền 4 tuyến 476SD	Trạm 25kVA trụ 115/5 An Điền 4 tuyến 476SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 115/5 tuyến 476SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Áp An Điền xã Châu Thành	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 115/5 An Điền 4 tuyến 476SD	28	0,0984	0,0005	0,0055	0,0000	0,011	40
44	08-09-25	08h00	08-09-25	11h30	Đội QLD Thái Bình	Trung tâm thí nghiệm điện Tây Ninh	Trạm 50kVA trụ 115/15 An Điền 1 tuyến 476SD	Trạm 50kVA trụ 115/15 An Điền 1 tuyến 476SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 115/15 tuyến 476SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Áp An Điền xã Châu Thành	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 115/15 An Điền 1 tuyến 476SD	83	0,2917	0,0014	0,0162	0,0001	0,011	40
45	08-09-25	08h00	08-09-25	11h30	Đội QLD Thái Bình	Trung tâm thí nghiệm điện Tây Ninh	Trạm 50kVA trụ 131/8/13 An Điền 3 tuyến 476SD	Trạm 50kVA trụ 131/8/13 An Điền 3 tuyến 476SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 131/8/13 tuyến 476SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Áp An Điền xã Châu Thành	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 131/8/13 An Điền 3 tuyến 476SD	72	0,2530	0,0012	0,0140	0,0001	0,011	40
46	08-09-25	08h00	08-09-25	11h30	Đội QLD Thái Bình	Trung tâm thí nghiệm điện Tây Ninh	Trạm 50kVA trụ 182/10T Thanh Phước 5 tuyến 476SD	Trạm 50kVA trụ 182/10T Thanh Phước 5 tuyến 476SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 182/10T tuyến 476SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Khu phố Thanh Phước phường Thanh Điền	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 182/10T Thanh Phước 5 tuyến 476SD	89	0,3128	0,0015	0,0173	0,0001	0,011	40
47	08-09-25	13h30	08-09-25	17h00	Đội QLD Thái Bình	Trung tâm thí nghiệm điện Tây Ninh	Trạm 75kVA trụ 141/18/28/12/5 Bầu Đưng 1 tuyến 476SD	Trạm 75kVA trụ 141/18/28/12/5 Bầu Đưng 1 tuyến 476SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 141/18/28/12/5 tuyến 476SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Áp Thanh Bình xã Châu Thành	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 75kVA trụ 141/18/28/12/5 Bầu Đưng 1 tuyến 476SD	87	0,3058	0,0015	0,0169	0,0001	0,011	40
48	08-09-25	13h30	08-09-25	17h00	Đội QLD Thái Bình	Trung tâm thí nghiệm điện Tây Ninh	Trạm 25kVA trụ 141/18/35/4 Thanh Bình 9 tuyến 476SD	Trạm 25kVA trụ 141/18/35/4 Thanh Bình 9 tuyến 476SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 141/18/35/4 tuyến 476SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Áp Thanh Bình xã Châu Thành	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 141/18/35/4 Thanh Bình 9 tuyến 476SD	30	0,1054	0,0005	0,0058	0,0000	0,011	40
49	08-09-25	13h30	08-09-25	17h00	Đội QLD Thái Bình	Trung tâm thí nghiệm điện Tây Ninh	Trạm 2x25kVA trụ 141/18/35/8 Thanh Bình 8A tuyến 476SD	Trạm 2x25kVA trụ 141/18/35/8 Thanh Bình 8A tuyến 476SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 141/18/35/8 tuyến 476SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Áp Thanh Bình xã Châu Thành	Cắt 2CB, 2FCO và tháo hotline trạm 2x25kVA trụ 141/18/35/8 Thanh Bình 8A tuyến 476SD	62	0,2179	0,0010	0,0121	0,0001	0,011	40
50	08-09-25	13h30	08-09-25	17h00	Đội QLD Thái Bình	Trung tâm thí nghiệm điện Tây Ninh	Trạm 50kVA trụ 141/18/28/19 Thanh Bình 4 tuyến 476SD	Trạm 50kVA trụ 141/18/28/19 Thanh Bình 4 tuyến 476SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 141/18/28/19 tuyến 476SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Áp Thanh Bình xã Châu Thành	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 141/18/28/19 Thanh Bình 4 tuyến 476SD	71	0,2495	0,0012	0,0138	0,0001	0,011	40
51	08-09-25	08h00	08-09-25	17h00	Đội QLD Trảng Bàng	Đội QLD Trảng Bàng	Nhánh rẽ 22kV trụ 169/39 tuyến 473TB	Từ trụ 169/39/2 đến trụ 169/41/8/30 tuyến 473TB	Vệ sinh từ từ trụ 169/39/2 đến trụ 169/41/8/30, phát quang hành lang	Sửa chữa thường xuyên	9	Áp Tân Thuận, Xóm Suối xã Hưng Thuận	Cắt 3LBFCO trụ 169/39/1 Tân Thuận tuyến 473TB	237	2,1896	0,0041	0,1187	0,0002	0,326	2.932
<b>C. HOTLINE</b>																				
	Không có																			

**V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN BỔ SUNG:**

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Dự tin cậy (đơn vị)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
<b>A.</b>	<b>LUỚI ĐIỆN 110KV</b>																				

1	05-09-25	06h00	09-09-25	18h00	XNLĐTN (CS1)	Ban QLDA Điện lực Miền Nam và Công ty CP S-Power	- Đường dây 110kV 171 Tây Ninh 2 - 172 Hòa Thành. - Đường dây 110kV 174 Tây Ninh - 172 Thanh Đức.	- Đường dây 110kV 171 Tây Ninh 2 - 172 Hòa Thành. - Đường dây 110kV 174 Tây Ninh - 172 Thanh Đức.	Thi công công trình trạm 110kV Hòa Thành 2 (Long Hoa) và đường dây đầu nối, tỉnh Tây Ninh: - Cắt dây ép khóa néo và đầu lèo dây dẫn tại trụ T122A của đường dây 110kV 174 Tây Ninh - 172 Thanh Đức. - Treo tạ bù cho chuỗi đỡ dây dẫn tại trụ 123. - Tháo dây lèo đang đầu tạm tại trụ T122A của đường dây 110kV 171 Tây Ninh 2 - 172 Hòa Thành. - Đầu dây lèo vào/ra đường dây 110kV đầu nối vào trạm 110kV Long Hoa tại trụ T122A thành 02 đường dây 171 Tây Ninh 2 - 171 Long Hoa và 172 Long Hoa - 172 Hòa Thành. - Đóng điện nghiệm thu đưa vào vận hành đường dây 110kV 171 Tây Ninh 2 - 171 Long Hoa, 172 Long Hoa - 172 Hòa Thành và trạm 110kV Long Hoa.	Thi công công trình lắp trạm 110kV Hòa Thành 2 (Long Hoa) và đường dây đầu nối.	0	- Đường dây 110kV 171 Tây Ninh 2 - 172 Hòa Thành. - Đường dây 110kV 174 Tây Ninh - 172 Thanh Đức.	- Cắt điện cô lập đường dây 110kV 171 Tây Ninh 2 - 172 Hòa Thành. - Cắt điện cô lập đường dây 110kV 174 Tây Ninh - 172 Thanh Đức.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	Cắt điện 05 ngày liên tục, không mất điện phụ tải
2	07-09-25	07h00	18-09-25	17h00	XNLĐTN (CS1)	Ban QLDA Lưới điện Miền Nam và Công ty CP xây lắp điện Hà Nội	- Đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Dộp.	- Đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Dộp.	Thi công công trình Phân pha dây dẫn đường dây 110kV từ 174 Tây Ninh 2 - Suối Dộp: - Lắp đặt dung trụ CT BTLT: 23/2, 23/3, 23/4, 23/15, 23/16, 23/17, 23/18, 23/19, 23/41, 23/42, 23/43, 23/44, 23/45, 23/46, 23/47, 23/48, 23/49, 23/50, 23/52, 23/53, 23/54, 23/55, 23/56. - Lắp đặt dung trụ CT thép: 23/7, 23/22, 23/23, 23/24, 23/25, 23/26, 23/36, 23/39, 23/40, 23/57. - Lắp đặt trụ xây dựng mới: 23/08A, 23/09A, 23/21.	Thi công công trình Phân pha dây dẫn đường dây 110kV từ 174 Tây Ninh 2 - Suối Dộp.	0	- Đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Dộp.	- Cắt điện cô lập đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Dộp.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	Cắt điện 12 ngày liên tục, không mất điện phụ tải
<b>B. LƯỚI ĐIỆN 22KV</b>																						
	Không có																					
<b>C. HOTLINE</b>																						
1	08-09-25	08h00	08-09-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	TTTND Tây Ninh	Nhánh rẽ 22kV Phước Đức A trụ 42/4N/14/8 tuyến 471PĐC	Trụ 42/4N/14/8 tuyến 471PĐC	Lắp phụ kiện kéo dây NR 1 pha trụ 42/4N/14/8 tuyến 471PĐC	Phát triển phụ tải	0	Không mất điện	- Khóa chế độ tự đóng lại MC 471 trạm 110kV Phước Đức - Khóa chế độ tự đóng lại Recloser trụ 41 Phước Đức tuyến 471PĐC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0		

**VI. HỦY KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:**

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Lý do hủy kế hoạch	Thời điểm cắt điện/cô lập (Đăng ký lại)		Thời điểm đóng điện/tái lập (Đăng ký lại)		Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Ngày	Giờ	Ngày	Giờ	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)
	Không có																		

**VII. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý:**

- Ca trực theo dõi tình hình phụ tải để chỉ huy vận hành, điều độ hệ thống điện đảm bảo an toàn, tin cậy, ổn định, chất lượng và kinh tế trong thời gian thực./.

**Nơi nhận:**

- Phòng Điều độ (để thực hiện);
- Phòng VT-CNTT (để cập nhật trên Website);
- Xí nghiệp LDCT Tây Ninh (để thực hiện);
- Trung tâm TND Tây Ninh (để phối hợp);
- Các Đội Quản lý điện (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐĐ (PTT).

**PHÒNG ĐIỀU ĐỘ  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

**Hoàng Xuân Tuyên**